

Số:37/2021/QĐST - HNGĐ

Yên Mô, ngày 02 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 52/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị T, sinh năm: 1985;

Địa chỉ: Xóm 1 Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Phạm Minh Vương L, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Xóm 1 Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trương Thị T và anh Phạm Minh Vương L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Chị Trương Thị T và anh Phạm Minh Vương L có 02 con chung là: Cháu Phạm Minh D, sinh ngày: 24/6/2008 và cháu Phạm Minh T, sinh ngày: 20/5/2010.

Chị Trương Thị T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Minh T, sinh ngày: 20/5/2010 còn anh Phạm Minh Vương L được trực

tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Minh D, sinh ngày: 24/6/2008 sau khi ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trương Thị T và anh Phạm Minh Vương L đều không yêu cầu tòa án giải quyết.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. *Về chia tài sản chung, nợ chung:* Chị Trương Thị T và anh Phạm Minh Vương L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí dân sự sơ thẩm:* chị Trương Thị T phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí thuận tình ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Trương Thị T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0002437 ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Chị Trương Thị T được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- UBND xã Y, huyện Yên Mô;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Minh